

Số: 1000/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 28 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 23/BB-VPHC do ông Lê Bá Ngọc, Chức vụ: cán bộ, Đội 1, phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Đồng Nai lập ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh tại Văn bản số 245/CAT-PC03 ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 và ông Trần Văn Khương.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Trần Văn Khương.

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 10/12/1987.

Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do.

Nơi ở hiện tại: 308A1.5, đường số 3A, Khu dân cư Vĩnh Lộc B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Số định danh cá nhân: 036087009303.

Ngày cấp: 07/5/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi 01: Tiếp nhận chất thải rắn thông thường nhưng không có biện pháp xử lý hoặc không chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định, trong trường hợp khối lượng chất thải rắn thông thường tiếp nhận từ 2.000 kg đến dưới 3.000 kg.

- Hành vi 02: Tiếp nhận chất thải nguy hại từ các tổ chức, cá nhân khi không có chức năng xử lý chất thải nguy hại theo quy định, trong trường hợp khối lượng chất thải nguy hại tiếp nhận từ 4.000 kg đến dưới 5.000 kg.

3. Quy định tại:

- Hành vi 1: Điểm c khoản 8 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Hành vi 2: Điểm g khoản 5 Điều 30 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, với mức tiền phạt là **217.500.000 đồng** (Hai trăm mười bảy triệu năm trăm đồng). Trong đó:

Hành vi 01: Phạt tiền với mức phạt là 12.500.000 đồng;

Hành vi 02: Phạt tiền với mức phạt là 205.000.000 đồng,

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

Hành vi 1: Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động vận chuyển chất thải nguy hại từ 03 đến 06 tháng quy định tại điểm a khoản 12 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với lý do: ông Trần Văn Khương không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép để vận chuyển chất thải nguy hại. Ông Trần Văn Khương phải chấm dứt việc tiếp nhận, vận chuyển chất thải nguy hại.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Hành vi 2: Áp dụng biện pháp buộc chuyển giao chất thải cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định tại điểm d, khoản 9 Điều 29 của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Cụ thể: Buộc ông Trần Văn Khương phối hợp, bàn giao lại toàn bộ 2.260 kg chất thải rắn thông thường và 4.070 kg chất thải nguy hại (đã tiếp nhận trái quy định từ Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2, vào ngày 18/01/2025) cho Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 quản lý, xử lý hoặc chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Ông Trần Văn Khương báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh để theo dõi, giám sát.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3. Quyết định này được:**

1. Giao cho ông Trần Văn Khương là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành. Ông Trần Văn Khương phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Trần Văn Khương không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Trần Văn Khương phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111.2.1046.159, Chương 405, Tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tại Phòng Giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XV trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông Trần Văn Khương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an tỉnh để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành và theo dõi việc chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Văn Khương. Trường hợp ông Trần Văn Khương không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Văn Khương theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN, Thu.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*ng*

**Nguyễn Thị Hoàng**



Quyết định đã giao trực tiếp cho .....là  
người đại diện của Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 bị xử phạt vào hồi ....  
giờ .... phút, ngày .....tháng.....năm 2025./.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)